

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2011/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 18 tháng 8 năm 2011

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp giải quyết đình công không đúng quy định pháp luật tại các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23/6/1994; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 02/4/2002; ngày 29/11/2006 và ngày 02/4/2007;

Xét đề nghị của Ban Quản lý của khu công nghiệp tại Tờ trình số 52/TTr - BQLKCN ngày 28/7/2011; Báo cáo thẩm định số 47/BC-STP ngày 27/7/2011 của Sở Tư Pháp,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giải quyết đình công không đúng quy định pháp luật tại các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình”.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Doanh nghiệp tại các khu công nghiệp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nội dung Quy chế này.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp, Giám Đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc doanh nghiệp tại các khu công nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan Chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

**Phối hợp giải quyết đình công không đúng  
quy định pháp luật tại các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2011/QĐ-UBND  
ngày 18/8/2011 của UBND tỉnh Thái Bình)*

### Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.**

1. Quy chế này quy định việc phối hợp giải quyết các cuộc đình công không đúng quy định pháp luật tại các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình (sau đây viết tắt là đình công không đúng pháp luật).

Các cuộc đình công đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

2. Quy chế này áp dụng với các cơ quan tham gia phối hợp giải quyết các cuộc đình công không đúng pháp luật, Ban chấp hành Công đoàn các khu công nghiệp, Liên đoàn lao động huyện, thành phố, Ban chấp hành công đoàn cơ sở, Ban chấp hành công đoàn lâm thời, các tổ chức liên quan đến việc giải quyết đình công không đúng pháp luật; các chủ doanh nghiệp và người lao động nơi xảy ra đình công không đúng pháp luật.

#### **Điều 2. Các cơ quan phối hợp.**

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp làm cơ quan đầu mối tổ chức phối hợp.
2. Công an tỉnh.
3. Liên đoàn lao động tỉnh.
4. Sở Lao động Thương binh và Xã hội.
5. Bảo hiểm xã hội tỉnh.
6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có khu công nghiệp.

#### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động.**

1. Việc giải quyết các cuộc đình công không đúng pháp luật phải đảm bảo tuân thủ pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, doanh nghiệp.

2. Các cơ quan phối hợp giải quyết đình công không đúng pháp luật hoạt động trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của mình; phối hợp chặt chẽ, kịp thời và tuân thủ sự điều hành của cơ quan đầu mối.

3. Quyết định của các cơ quan phối hợp giải quyết đảm bảo hiệu lực khi có trên 50% thành viên biểu quyết tán thành. Trong trường hợp ý kiến tán thành và không tán thành bằng nhau, thì ý kiến biểu quyết của cơ quan đầu mối có giá trị thi hành.

**Điều 4. Quy định về tiếng nói, chữ viết dùng trong quá trình giải quyết đình công không đúng pháp luật và việc ủy quyền.**

1. Tiếng nói, chữ viết dùng trong quá trình phối hợp giải quyết là tiếng Việt.

2. Các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài có quyền sử dụng phiên dịch khi làm việc diễn đạt nội dung tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình để phối hợp giải quyết.

3. Các tổ chức, cá nhân có thể ủy quyền bằng văn bản cho đại diện của mình để tham gia quá trình giải quyết và chịu trách nhiệm về sự ủy quyền đó theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN**

**Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan phối hợp.**

1. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời các cuộc đình công không đúng pháp luật.

2. Các cơ quan phối hợp khi cần thiết được phép điều động bổ sung lực lượng trong phạm vi quản lý của mình để phục vụ cho giải quyết vụ việc.

**Điều 6. Nhiệm vụ của cơ quan đầu mối.**

1. Chủ trì và phân công các cơ quan liên quan giải quyết kịp thời các cuộc đình công không đúng pháp luật theo chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động phối hợp liên ngành khi thực hiện công tác giải quyết đình công không đúng pháp luật.

3. Có trách nhiệm kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo giải quyết; thông báo cho các cơ quan phối hợp, công ty phát triển hạ tầng, doanh nghiệp xảy ra đình công để phối hợp giải quyết vụ việc.

4. Khi cuộc đình công đã được giải quyết, tổng hợp kết quả giải quyết và đề xuất các giải pháp tiếp theo nhằm ngăn ngừa đình công tái diễn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi các cơ quan phối hợp liên quan.

## **Chương III**

### **NỘI DUNG VÀ TRÌNH TỰ PHỐI HỢP**

**Điều 7. Các nội dung phối hợp.**

1. Thông báo tóm tắt tình hình đình công.

2. Kịp thời ổn định tình hình, tránh gây mất an ninh trật tự trong doanh nghiệp và địa bàn nơi xảy ra đình công.

3. Tổ chức tiếp xúc với chủ doanh nghiệp, Ban chấp hành công đoàn cơ sở, Ban chấp hành công đoàn lâm thời và đại diện người lao động tham gia đình công; yêu cầu các bên cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến đình công để xác định nguyên nhân xảy ra đình công và nguyện vọng, kiến nghị của người lao động.

4. Họp giữa các cơ quan phối hợp, chủ doanh nghiệp và Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc đại diện người lao động (đối với doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn) để xem xét yêu cầu, kiến nghị của chủ doanh nghiệp và người lao động; thống nhất biên bản các nội dung trả lời, cam kết thực hiện.

5. Tổ chức cho chủ doanh nghiệp đối thoại với người lao động tham gia đình công; hỗ trợ đối thoại và cam kết giám sát thực hiện các nội dung đối thoại đã thống nhất giữa chủ doanh nghiệp và người lao động.

6. Họp giữa các cơ quan phối hợp giải quyết với chủ doanh nghiệp để rút kinh nghiệm trong việc tiếp thu ý kiến người lao động, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động và rút kinh nghiệm trong tổ chức phối hợp giải quyết đình công; phân công giám sát thực hiện các nội dung đã cam kết của chủ doanh nghiệp và người lao động.

7. Các cơ quan phối hợp báo cáo kết quả giải quyết đình công theo nhiệm vụ được phân công để cơ quan đầu mối tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả giải quyết và thông báo cho các doanh nghiệp khu công nghiệp (nếu cần thiết) biết rút kinh nghiệm để tránh xảy ra đình công.

#### **Điều 8. Trình tự phối hợp giải quyết khi có xảy ra đình công không đúng pháp luật.**

1. Khi xảy ra đình công Ban quản lý các khu công nghiệp kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo cho các cơ quan phối hợp biết để điều động cán bộ, phương tiện tới nơi xảy ra đình công; trường hợp cơ quan phối hợp biết việc xảy ra đình công mà chưa nhận được thông báo của cơ quan đầu mối, thì phải kịp thời báo cho cơ quan đầu mối biết việc xảy ra đình công.

2. Các cơ quan phối hợp.

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp:

- Chủ trì, tổng hợp thông tin, tổ chức cuộc họp lấy ý kiến của các cơ quan phối hợp; kết luận vụ việc và thống nhất hướng xử lý các vi phạm theo các quy định của pháp luật. Chủ trì cùng các cơ quan phối hợp và chủ doanh nghiệp, tổ chức đối thoại giữa chủ doanh nghiệp và người lao động. Thay mặt các cơ quan kết luận các nội dung đối thoại, thống nhất cam kết thực hiện của chủ doanh nghiệp và người lao động; phân công các cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các nội dung đã cam kết;

- Tổ chức hội ý với các cơ quan phối hợp và chủ doanh nghiệp để rút kinh nghiệm về việc phối hợp giải quyết;

- Theo dõi, tổng hợp tình hình và kết quả giải quyết các cuộc đình công không đúng pháp luật báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ 6 tháng và hàng năm;

- Chỉ đạo các công ty phát triển hạ tầng và doanh nghiệp phải thông tin, báo cáo kịp thời về Ban quản lý các khu công nghiệp khi thấy việc đình công không đúng pháp luật xảy ra tại khu công nghiệp và doanh nghiệp do mình quản lý; phối hợp với các cơ quan liên quan để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn khu công nghiệp.

b) Công an tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị chức năng và Công an huyện, thành phố có liên quan đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự, yêu cầu những người tham gia đình công không được tập trung gây cản trở giao thông; có biện pháp xử lý kịp thời đúng pháp luật đối với những đối tượng có hành vi kích động, xúi giục, lôi kéo, ép buộc người khác tham gia đình công; phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật trong và sau khi giải quyết đình công. Áp dụng linh hoạt các phương án xử lý tình huống để phòng, chống việc chuyển hoá từ đình công thành biểu tình, gây rối an ninh trật tự.

c) Liên đoàn lao động tỉnh: Chỉ đạo Công đoàn các khu công nghiệp, Liên đoàn lao động huyện, thành phố nắm tình hình, những kiến nghị, yêu cầu của người lao động; giải thích động viên người lao động ổn định trật tự; tìm hiểu nguyên nhân, mâu thuẫn dẫn đến đình công và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động. Kiểm tra việc thực hiện Luật Công đoàn tại doanh nghiệp (nếu có liên quan đến nội dung đình công).

d) Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Kiểm tra việc thực hiện Pháp luật lao động tại doanh nghiệp liên quan đến nội dung đình công.

đ) Bảo hiểm xã hội tỉnh: Kiểm tra việc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội tại doanh nghiệp (nếu có liên quan đến nội dung đình công).

e) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Chỉ đạo các phòng chức năng, chính quyền các xã, phường, thị trấn nơi có doanh nghiệp xảy ra đình công kịp thời đến ngay hiện trường, phối hợp với các cơ quan liên quan cùng giải quyết; thông tin kịp thời cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tình hình có liên quan đến việc đình công trên địa bàn quản lý.

3. Trách nhiệm các cơ quan phối hợp đảm bảo kết quả giải quyết đình công được thực hiện.

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp đơn đốc thực hiện những cam kết trong biên bản giải quyết và thường xuyên thông báo cho các cơ quan có liên quan kết quả giải quyết để phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện. Trường hợp chủ doanh nghiệp vẫn tiếp tục vi phạm Pháp luật lao động làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người lao động thì thông báo ngay về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổ chức thanh tra đột xuất và xử lý theo quy định.

b) Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị chức năng tiếp tục theo dõi tình hình an ninh trật tự tại doanh nghiệp và hướng dẫn công tác bảo vệ an ninh trật tự tại doanh nghiệp.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo Công đoàn các cấp phổ biến, giáo dục để người lao động hiểu rõ Pháp luật lao động, động viên người lao động thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình để xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà giữa chủ doanh nghiệp và người lao động, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường

dầu tư của tỉnh; đối với doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, Công đoàn các khu công nghiệp khẩn trương phối hợp với chủ doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp.

d) Sở Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật lao động tại doanh nghiệp, xử lý các vi phạm theo quy định.

đ) Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo hiểm đối với người lao động và kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định.

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn nơi có khu công nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động đi lại, cư trú tại địa phương, giữ gìn an ninh trật tự và hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết kịp thời các phát sinh về an ninh trật tự liên quan, xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa doanh nghiệp và địa phương để doanh nghiệp ổn định phát triển sản xuất, góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

## Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 9. Kinh phí thực hiện.

1. Kinh phí phục vụ cho hoạt động phối hợp liên ngành giải quyết đình công không đúng pháp luật do ngân sách tỉnh cấp bổ sung hàng năm ngoài kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị, để mua sắm trang thiết bị phục vụ như: Máy quay camera, máy ghi âm, loa tay, văn phòng phẩm, xăng xe, hỗ trợ tiền ăn cán bộ công chức trực tiếp tham gia.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán kinh phí phục vụ cho hoạt động phối hợp liên ngành giải quyết đình công không đúng pháp luật, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

### Điều 10. Tổ chức thực hiện.

1. Mỗi cơ quan cử một đồng chí lãnh đạo cơ quan và một đồng chí lãnh đạo cấp phòng tham gia phối hợp gửi về Ban Quản lý các khu công nghiệp.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tổng hợp danh sách lãnh đạo, cán bộ tham gia phối hợp và thông báo công khai để tiện liên hệ phối hợp khi có đình công xảy ra.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Ban Quản lý các khu công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**  
**Phạm Văn Sinh**